

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2019/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn và ông Lò Văn Thôn

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng là Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh năm 1994, tại huyện S M, tỉnh Sơn La

Trú tại: Bản Đ, xã Chiềng Kh, huyện S M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Xinh Mun; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Lò Văn Ng và bà Lò Thị P; Có vợ là Lèo Thị T và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2019 cho đến nay; có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Lèo Văn Kh, sinh năm 1967; Trú tại: Bản Huổi Nh, xã Chiềng Kh, huyện S M, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2019, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp Công an xã Mường Sai làm nhiệm vụ tại bản Nong Phạ, xã Mường Sai, huyện Sông Mã đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T, sinh năm 1994, trú tại bản Đ, xã Chiềng Kh, huyện S M, tỉnh Sơn La đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu bên trong tất chân trái của T đi 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa 09 viên nén màu hồng (Tem khai nhận là hồng phiến); 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, 01 điện thoại di động hiệu GOLY và số tiền 15.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng toàn bộ vật chứng của vụ án.

Ngày 29/6/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định, kết quả: 09 viên nén màu hồng thu giữ của T có khối lượng là 0,89 gam; lấy toàn bộ, 0,89 gam làm mẫu giám định, ký hiệu T.

Kết luận giám định số 1219 ngày 03/7/2019 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,89 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,89 gam, loại Methamphetamine*".

Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/6/2019, Lò Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 26B1-246.10 từ nhà ở bản Đ, xã Chiềng Kh, Sông M đến nhà Trần Văn Th, sinh năm 1994 ở bản Liên H, Chiềng Kh, Sông M đón T và B, sinh năm 1999 (cùng bản với T) đi xuống ăn cơm tại quán Hoan Dinh ở xã Mường Sai, Sông Mã. Khoảng 17 giờ sau khi ăn cơm xong T chở T và B về nhà T, khi đến nhà thì B đi về nhà, còn T và Tngồi nói chuyện, T có hỏi T "tý có đi đâu không?" thì T trả lời "đi lên bản Nong Phạ để xem gỗ" nên tính có nhờ T mua hộ viên hồng phiến để sử dụng, T nói cứ lên đến quán tạp hóa sẽ có người đưa cho, đồng thời đưa cho T số tiền 600.000 đồng để mua ma túy và nói với T nếu không có xăng thì lấy 50.000 đồng để đổ xăng. Sau đó T về nhà chờ theo Lèo Khánh D, sinh năm 2012 (con riêng của vợ T) rồi đi mua 03 lít xăng hết 72.000 đồng để đi lên bản Nong Phạ, Mường Sai. Khi T lên đến bản Nong Phạ thì thấy một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) ngồi ở quán tạp hóa vẩy tay và nói với T "lên lấy hàng cho thằng Th à?". Qua nói chuyện thì T nói sẽ lấy ma túy với số tiền là 550.000 đồng, đồng thời lấy ra số tiền 600.000 đồng đưa cho người đàn ông này. Nhận lấy tiền người đàn ông này đi vào trong quán trao đổi và đưa số tiền người phụ nữ dân tộc Mông (chủ quán), một lúc sau người đàn ông dân tộc Mông lấy ra cho T 01 gói nilon màu hồng chứa 09 viên hồng phiến, còn 01 viên người này nói để trả công mua giúp. Tại quán T có mua nước ngọt, kẹo cho D và lấy 02 chai bia ra để cùng người đàn ông này uống và sử dụng viên hồng phiến nên chủ quán trả lại 15.000 đồng, sau đó T bỏ gói hồng phiến vào trong tất chân trái đang đeo, rồi điều khiển xe máy chở D đi về. Khi về được khoảng 1km thì gặp tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Công an xã Mường Sai làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng của vụ án.

Bản Cáo trạng số: 140/CT-VKSSM ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện

Sông Mã để xét xử bị cáo Lò Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lò Văn T: Từ 22 đến 26 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Diễn biến tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Sông Mã lập hồi 18 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2019. Vật chứng của vụ án là chất ma túy loại Methamphetamine. Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 28/6/2019 Lò Văn T đang tàng trữ chất ma túy là 09 viên ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,89 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bị bắt quả tang.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các tình tiết, đối tượng có liên quan:

Đối với 09 viên hồng phiến thu giữ trong vụ án bị cáo T khai do người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mua giúp của người phụ nữ dân tộc Mông ở bản Nong Phạ, Mường Sai cho T ngày 28/6/2019 và được hưởng lợi 01 viên hồng phiến. Do không xác định được tên, địa chỉ của người đàn ông dân tộc Mông mua giúp ma túy cho bị cáo, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông là chủ quán tạp hóa ở bản Nong Phạ, Mường Sai. Theo lời khai của bị cáo T là người đã bán ma túy cho người đàn ông dân tộc Mông mua giúp cho bị cáo ngày 28/6/2019. Qua điều tra, xác minh tại bản Nong Phạ, Mường Sai có một quán tạp hóa duy nhất của bà Cừ Thị T, sinh năm 1938. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc để ghi lời khai nhưng bà Tổng không nhận và không được bán ma túy cho Lò Văn T. Cơ qua điều tra đã tiến hành thu thập ảnh của bà Cừ Thị Tổng để Lò Văn T nhận dạng, nhưng Lò Văn T không xác định được có đúng bà Tổng là người đã bán ma túy vào ngày 28/6/2019 hay không, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Văn T, trú tại bản Liên H, xã Chiềng Kh, huyện Sg M. Theo lời khai của T là người đã đưa số tiền 600.000 đồng cho T nhờ đi mua ma túy giúp ngày 28/6/2019 và T đã bớt lại số tiền 50.000 đồng, nhưng trên đường về thì T bị bắt và thu giữ vật chứng. Hiện tại chưa truy tìm được Trần Văn T, nên không có căn cứ xác định T có phải là người đưa tiền cho T nhờ đi mua ma túy hay không và việc T bớt lại 50.000 đồng là số tiền mà T được hưởng lợi hay không, nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Buộc Lò Văn T phải chịu trách nhiệm đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 09 viên ma túy, khối lượng 0,89 gam; loại Methamphetamine. Đối với hành vi của Trần Văn T đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ được xử lý ở vụ án khác.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 26B1-246.10; 01 điện thoại di động hiệu Goly; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; số tiền 15.000 đồng; 01 đôi tất đã qua sử dụng.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 đôi tất đã qua sử dụng là những vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 15.000đ là tiền còn thừa lại trong tổng số 600.000đ mà Th đưa cho bị cáo để đi mua ma túy, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Goly. Được xác định là tài sản của bị cáo, nhưng bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội và được hưởng lợi do phạm tội mà có, nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 26B1-246.10, xe đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy ngày 28/6/2019. Xác định được chủ sở hữu hợp pháp là ông Lèo Văn Khg, sinh năm 1967, trú tại: Bản Đ, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã (là bố vợ của T) cho T mượn để đưa vợ đi khám bệnh. Việc T sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, ông Khuông không biết. Ông Lèo Văn Kh đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận và cần trả lại 01 chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên cho ông Lèo Văn Kh.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. *Tuyên bố bị cáo:* **Lò Văn T** phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **Lò Văn T 22** (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 15.000đ (mười lăm nghìn đồng);

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 đôi tất màu trắng xám, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Goly, màu đen, số IMEI1: 358099085647253, số IMEI2: 358099085647261, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông: Lèo Văn Khg: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ - đen, BKS: 26B1-246.10, số khung: 0118113, số máy: Không xác định, không có gương chiếu hậu, vỏ yếm xe bị xước nhiều chỗ, xe đã cũ và qua sử dụng.

Những vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 19 tháng 11 năm 2019 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. *Án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS huyện Sông Mã
- Trại giam
- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- THAHS
- CCTHADS huyện Sông Mã
- Người liên quan
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long